

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO



(Giấy chứng nhận ĐKKD số 2900793002 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 24/04/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 02/08/2016)

**Địa chỉ : Số 187, đường Lê Duẩn, phường Trung Đô, thành phố Vinh,
tỉnh Nghệ An**

Điện thoại : 038 3592 542 Fax: 038 3592 541

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên : Ông Phan Trung Kiên
Chức vụ : Trưởng phòng kế hoạch – Thị trường
Số điện thoại : 0912 249 055
Số fax :0383 592 541

Nghệ An, tháng 12 năm 2017



MỤC LỤC

	Trang
I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	3
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	3
1.1. Giới thiệu chung về Công ty	3
1.2. Quá trình tăng vốn điều lệ.....	5
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty.....	5
2.1. Sơ đồ tổ chức.....	5
2.2. Cơ cấu bộ máy quản lý điều hành	7
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông của Công ty.....	9
3.1. Cơ cấu cổ đông.....	9
3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty	10
3.3. Danh sách cổ đông sáng lập	10
4. Danh sách Công ty mẹ, Công ty con, công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch, các công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối	10
4.1. Công ty mẹ và công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch	10
4.2. Công ty con và những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối.....	11
5. Hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO.....	11
5.1. Sản phẩm và dịch vụ chính	11
5.2. Cơ cấu chi phí.....	11
5.3. Nhận hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền.....	12
6. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh các năm gần đây	12
6.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động SXKD của Công ty các năm gần đây	12
6.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo	13
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	14
7.1. Vị thế của Công ty trong ngành	14
7.2. Triển vọng phát triển của ngành.....	14
7.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên Thế giới	15
8. Chính sách đối với người lao động	16
8.1. Số lượng người lao động trong Công ty.....	16
8.2. Chính sách lương thưởng, trợ cấp, đào tạo	16
9. Chính sách cổ tức	17
10. Tình hình tài chính.....	17
10.1. Các chỉ tiêu cơ bản	17



10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	20
11. Tình hình tài sản của Công ty	21
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo.	21
12.1. Kế hoạch tài chính trong từ 2017 – 2019	21
<i>(*) Không tính do BCTC cho năm 2016 được chia làm 02 giai đoạn: Từ 1/1/2016 – 1/8/2016 (giai đoạn Công ty TNHH), Từ 2/8/2016 – 31/12/2016 (giai đoạn công ty cổ phần).....</i>	<i>22</i>
12.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận, cổ tức	22
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch.....	23
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	23
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:	25
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	26
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị.....	26
2. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Ban Tổng Giám đốc	29
3. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Ban kiểm soát	29
4. Kế toán trưởng.....	32
5. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty.....	32



I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về Công ty

- Tên tiếng Việt: Công ty cổ phần Du Lịch Trường Sơn COECCO
- Tên tiếng Anh: **Truongson tourism joint stock Company COECCO**
- Trụ sở chính: Số 187, Đường Lê Duẩn, Phường Trung Đô, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An.
- Điện thoại: 038 3592 542 Fax: 038 3592 541
- Website: <http://coecco.com.vn/>
- Biểu tượng (LOGO):



- Vốn điều lệ đăng ký: **13.000.000.000 đồng** (Mười ba tỷ đồng)
- Vốn điều lệ thực góp: **13.000.000.000 đồng** (Mười ba tỷ đồng)
- Ngày trở thành Công ty đại chúng: 25/11/2016 (Theo công văn số 7732/UBCK-GSDC ngày 25/11/2016 của UBCKNN).
- Giấy CNĐKKD: Số 2900793002 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 24/04/2007, đăng ký thay đổi lần 5 ngày 02/08/2016
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh Hải – Giám đốc Công ty
- **Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:**
 - Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (khách sạn, nhà hàng);
 - Điều hành tua du lịch (kinh doanh du lịch lữ hành quốc tế và nội địa).
 - Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch (kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái; ngâm tắm nước khoáng nóng);

1.2 Giới thiệu về Chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán: Cổ phần Công ty cổ phần du lịch Trường Sơn COECCO
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Mã chứng khoán: TSD
- Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán: Số 42/2017/GCNCP-VSD ngày 06/02/2017 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp



- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 1.300.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Tổ chức đăng ký giao dịch: 116.000 cổ phần. Đây là số lượng chứng khoán được bán ưu đãi cho người lao động cam kết làm việc lâu dài tại Công ty. Theo quy định của Pháp luật hiện hành và điều lệ Công ty, toàn bộ số lượng cổ phần trên bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn ít nhất là 10 năm (kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) và được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng sau khi kết thúc thời gian cam kết.

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty: tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Theo danh sách chốt cổ đông của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam tại ngày 15/04/2017, số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài sở hữu là 0 cổ phần.

1.3 Quá trình hình thành, phát triển

- Ngày 23/06/2005, Hội đồng quản trị Tổng công ty Hợp tác kinh tế ra Quyết định về việc thành lập Công ty TNHH Du lịch Trường Sơn trên cơ sở hợp nhất các đơn vị: Khách sạn Hòn Ngu, KS Xuân Lam, Khu kinh tế Hương Sơn. Khách sạn Hòn Ngu đi vào hoạt động từ năm 1995, Khu Kinh tế Hương Sơn (Khu du lịch sinh thái nước khoáng nóng Sơn Kim) hoạt động từ năm 2002 và KS Xuân Lam hoạt động từ năm 2003. Sau khi đi vào hoạt động, Công ty tiếp tục mở rộng thêm các đơn vị: KS Mê Kông, KS Paksan, Trung tâm Lữ hành quốc tế và nội địa, Nhà hàng Sen Vàng, KS Xiêng Khoảng, KS Chaluenxay.
- Ngày 30/12/2006, Bộ Quốc phòng có Quyết định số 219/2006/QĐ-BQP về việc chuyển đổi Công ty Du lịch Trường Sơn thành Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn Coecco.
- Ngày 24/4/2007, Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn Coecco theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2900793002 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An cấp lần đầu ngày 24/04/2007.
- Ngày 27/05/2016, Bộ Quốc phòng ban hành Quyết định số 2069/QĐ-BQP ngày 27/05/2016 phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn COECCO thuộc Tổng công ty Hợp tác kinh tế thành Công ty cổ phần;
- Ngày 11/07/2016, Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn Coecco đã tổ chức thành công cuộc đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng với số lượng cổ phần bán đấu giá là 410.590 cổ phần, số lượng cổ phần bán được là 410.500 cổ phần, giá đấu thành công bình quân là 10.000



đồng/cổ phần.

- Ngày 28/07/2016, công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO.
- Ngày 02/08/2016, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2900793002 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp thay đổi lần thứ 5, với mức vốn điều lệ là 13.000.000.000 đồng. Hiện tại, Công ty đã hoàn thành bàn giao vốn Nhà nước.

1.2. Quá trình tăng vốn điều lệ

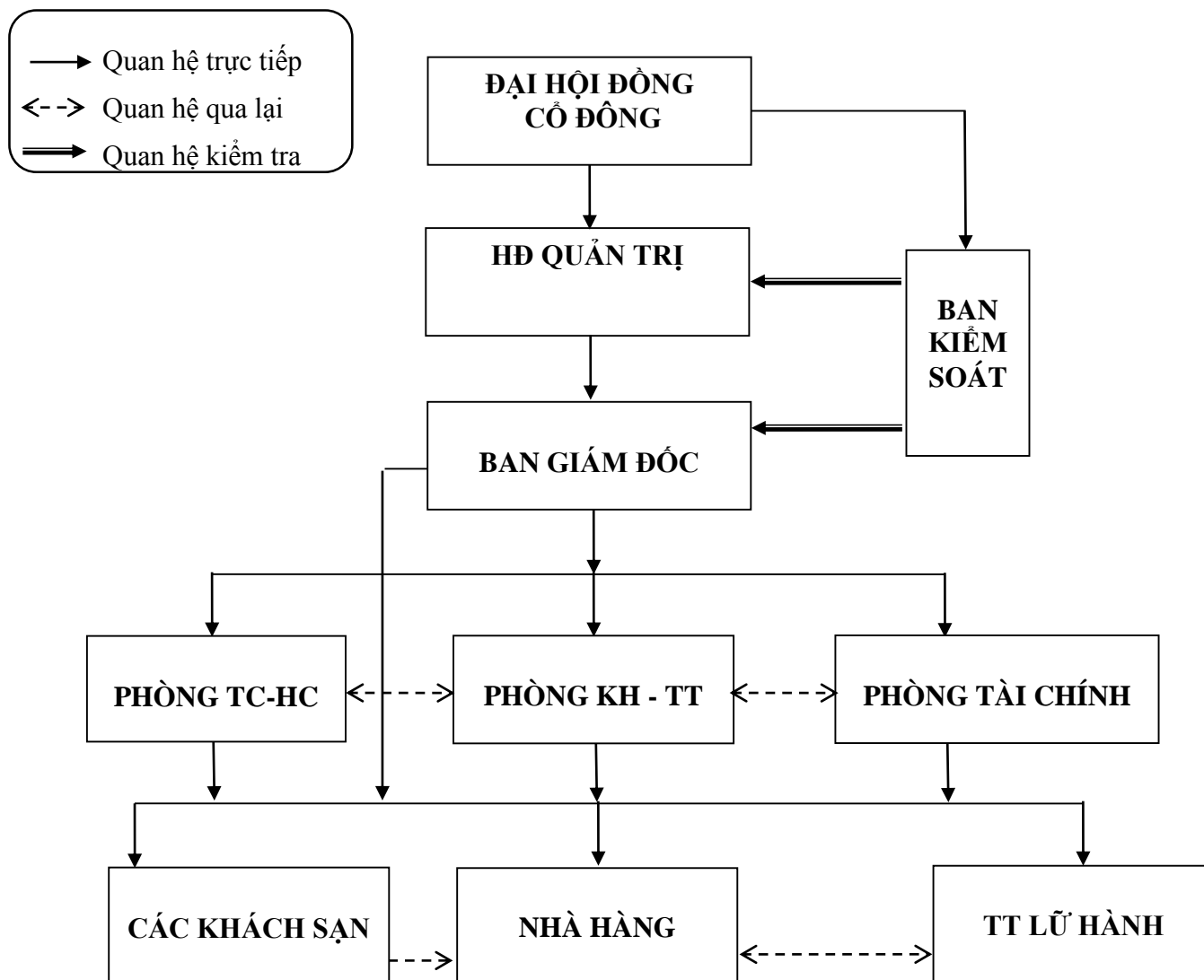
Từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là 13.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.

2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty

Công ty Cổ phần Du lịch Trường Sơn được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp 2014, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2.1. Sơ đồ tổ chức

Biểu đồ 1 – Sơ đồ tổ chức của Công ty cổ phần du lịch Trường Sơn COECCO





2.2. Cơ cấu bộ máy quản lý điều hành

2.2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, có quyền quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ công ty quy định.

2.2.2. Hội đồng quản trị

Số thành viên HĐQT của Công ty gồm 03 thành viên. HĐQT là cơ quan quản trị của công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty. Hội đồng quản trị của Công ty gồm 3 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Trong đó có 2 người là đại diện phần vốn Nhà nước (theo tiêu chuẩn quy định tại thông tư 56/2013/TT – BQP ngày 02/05/2013).

2.2.3. Ban kiểm soát

BKS do ĐHCĐ bầu ra gồm 03 thành viên để thực hiện giám sát HĐQT.

+ Ban kiểm soát thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

+ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn. Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ. Ban kiểm soát của Công ty gồm 3 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

2.2.4. Ban Giám đốc

Bao gồm 1 thành viên. Giám đốc là người quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của công ty, do Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng thuê.

Các phòng ban chức năng

Các Phòng nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ cụ thể do Ban giám đốc giao. Cụ thể:

+ Phòng kế hoạch – thị trường: Xây dựng kế hoạch định hướng phát triển trung hạn, dài hạn, hàng năm. Hàng quý và hàng tháng; thực hiện công tác thống kê, theo dõi, hướng dẫn công tác sản xuất.

+ Phòng tài chính kế toán: Chức năng chủ yếu là quản lý vốn và tài sản, hạch toán sản xuất kinh doanh, kiểm tra tài chính kế toán; lập kế hoạch tài chính; cân đối các khoản thu, chi; xây dựng quy chế về quản lý tài chính; Kiểm tra giám sát việc thực hiện chế độ kế toán của nhà nước và quy chế quản lý tài chính của Công ty; tổ chức kiểm kê tài sản theo quy định; báo cáo tài chính hàng năm trình cấp trên phê duyệt.

+ Phòng tổ chức – hành chính: Thực hiện công tác quản lý lao động, lao động tiền lương, công tác chính sách đối với người lao động. Xây dựng đề án phương án quy hoạch đội ngũ cán bộ, nhân viên kỹ thuật và người lao động. Công tác an toàn lao động.

2.2.6. Các Khách sạn, Nhà hàng, Trung tâm Lữ hành:

Là các đơn vị cơ sở trực tiếp tổ chức, điều hành sản xuất kinh doanh mang lại giá trị sản xuất và doanh thu cho Công ty.

Hiện nay CTCP Du lịch Trường Sơn COECCO có 09 đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc, cụ thể như sau:

Bảng 03: Danh sách các đơn vị thành viên

Tên đơn vị trực thuộc	Diện tích	Tổng số phòng	Dịch vụ cung cấp cụ thể	Tỷ lệ sở hữu của Công ty(%)
Khách sạn Hòn Ngự	9.970 m ²	- 130 phòng nghỉ. - 01 hội trường có sức chứa lớn từ 80 đến 200 người. - 02 Nhà hàng có sức chứa 400 – 500 người	Phục vụ khách ăn nghỉ tại Cửa Lò. Nhận tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo... tại khách sạn.	Thuê hoạt động
Khu Du lịch sinh thái nước khoáng nóng Sơn Kim	2.785.000 m ²	- 25 phòng nghỉ. - 01 Nhà hàng có sức chứa 150 người - 15 bể ngâm tắm nước khoáng nóng	Phục vụ khách ăn nghỉ tại KDL Phục vụ khách ngâm tắm nước khoáng nóng. Nhận tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo... tại KDL.	Thuê hoạt động
Khách sạn Xuân Lam	10.353 m ²	- 50 phòng nghỉ. - 01 hội trường có sức chứa lớn đến 120 người. - 03 Nhà hàng có sức chứa từ 30 – 150 người	Phục vụ khách ăn nghỉ tại khách sạn. Nhận tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo... tại khách sạn.	Thuê hoạt động
Khách sạn Mê Kông	Hơn 5.000m ²	- 70 phòng nghỉ.	Phục vụ khách ăn nghỉ tại khách sạn.	Thuê hoạt động

Tên đơn vị trực thuộc	Diện tích	Tổng số phòng	Dịch vụ cung cấp cụ thể	Tỷ lệ sở hữu của Công ty(%)
		- 02 Nhà hàng có sức chứa 150 người	Nhận tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo... tại khách sạn.	
Khách sạn PAKSAN	Hơn 10.000m ²	- 36 phòng nghỉ. - 02 Nhà hàng có sức chứa 200 người	Phục vụ khách ăn nghỉ tại khách sạn. Nhận tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo... tại khách sạn.	Thuê hoạt động
Trung tâm Lữ hành Quốc tế và Nội địa			Tổ chức các chương trình tham quan, du lịch trong và ngoài nước; đặc biệt các Tour du lịch Thái - Lào - Việt.	100%
Khách sạn Chaleunxay	Hơn 6.000m ²	- 72 phòng nghỉ. - 01 Nhà hàng có sức chứa hơn 150 người	Phục vụ khách ăn nghỉ tại khách sạn. Nhận tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo... tại khách sạn.	Thuê hoạt động
Khách sạn COECCO Xiêng Khoảng	Hơn 12.000 m ²	- 45 phòng nghỉ. - 02 Nhà hàng có sức chứa hơn 200 người	Phục vụ khách ăn nghỉ tại khách sạn; Nhận tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo... tại khách sạn.	Thuê hoạt động
Nhà hàng Sen Vàng	Hơn 1.000 m ²	01 Nhà hàng với 02 phòng lớn có sức chứa từ 40 – 100 người và 07 phòng ăn nhỏ từ 5 – 20 người	Phục vụ khách ăn uống tại nhà hàng. Nhận tổ chức các sự kiện, hội thảo... tại khách sạn. Phục vụ tiệc tại các gia đình.	Thuê hoạt động

Nguồn: Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO

Trong số các đơn vị thành viên nêu trên, chỉ có duy nhất Trung tâm Lữ hành Quốc tế và Nội địa là thuộc 100% sở hữu của Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO. Đối với các đơn vị còn lại, Công ty chỉ thuê lại của Tổng công ty Hợp tác Kinh tế để kinh doanh chứ không thuộc sở hữu của Công ty.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông của Công ty.

3.1. Cơ cấu cổ đông

Bảng 1 – Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 15/04/2017

Cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL thực góp (%)
I. Cổ đông trong nước	131	13.000.000	100%
1. Cổ đông tổ chức	01	663.000	51%
2. Cổ đông cá nhân	130	637.000	49%
II. Cổ đông nước ngoài	0	0	0
1. Cổ đông tổ chức	0	0	0
2. Cổ đông cá nhân	0	0	0
III. Cổ phiếu Quỹ	0	0	0
Tổng cộng	131	13.000.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty cổ phần du lịch Trường Sơn COECCO chốt tại thời điểm 15/04/2017

3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty

Bảng 2 – Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 15/04/2017

Tên cổ đông	Số CMT/Hộ chiếu/GCNDKDN	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL thực góp (%)
Tổng công ty Hợp tác Kinh tế	2900324716	Số 187 Lê Duẩn, TP. Vinh, Nghệ An	663.000	51%
Tổng cộng			663.000	51%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO chốt tại ngày 15/04/2017

3.3. Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty không có cổ đông sáng lập

4. Danh sách Công ty mẹ, Công ty con, công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch, các công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

4.1. Công ty mẹ và công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

Tổng công ty hợp tác Kinh tế

Địa chỉ: Số 187 Lê Duẩn - Thành phố Vinh - Nghệ An

Điện thoại: (84-38) 3558.558 - Fax: 3558.888 - Email: coecco@gmail.com

Công ty Hợp tác kinh tế là doanh nghiệp Nhà nước được thành lập năm 1985. Năm 2004, Công ty chuyển sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 70/2004/QĐ-TTg ngày 28/4/2004 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 90/2004/QĐ-BQP ngày 19/6/2004 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.



Qua hơn hai mươi năm hoạt động, Công ty Hợp tác kinh tế đã đạt được những thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng sự lớn mạnh của công ty, làm kinh tế kết hợp với nhiệm vụ quốc phòng và được Nhà nước, Bộ Quốc phòng và Quân khu 4 tặng nhiều phần thưởng cao quý.

Lĩnh vực hoạt động

- Xây dựng công trình, khảo sát, thiết kế và tư vấn;
- Khảo sát, dò tìm xử lý bom mìn, vật nổ;
- Kinh doanh bất động sản;
- Khai thác, chế biến khoáng sản;
- Sản xuất vật liệu xây dựng;
- Trồng rừng, khai thác và chế biến lâm sản;
- Sản xuất bao bì xi măng, bao PP/PE và in ấn bao bì;
- Du lịch, khách sạn và kinh doanh lữ hành;
- Xuất khẩu lao động...

Số lượng cổ phần sở hữu tại Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO: 663.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ sở hữu là 51%.

4.2. Công ty con và những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có

5. Hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO

5.1. Sản phẩm và dịch vụ chính

Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn, nhà hàng, lữ hành.

Bảng 3 – Doanh thu thuần, lợi nhuận gộp của Công ty các năm gần đây

Khoản mục	01/07/2015- 01/08/2016		02/08/2016 31/12/2016		01/01/2017- 30/06/2017	
	Giá trị (Tr.đ)	%/ DTT	Giá trị (Tr.đ)	%/ DTT	Giá trị (Tr.đ)	%/ DTT
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	74.090	100%	24.771	100%	27.443	100%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.272	7,12%	1.206	4,87%	624	2,27%

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2015 – 01/08/2016; giai đoạn 02/8/2016-31/12/2016;
BCTC tự lập 6 tháng đầu năm 2017

5.2. Cơ cấu chi phí

Bảng 5 – Cơ cấu chi phí của Công ty

Hoạt động	01/07/2015- 01/08/2016		02/08/2016 31/12/2016		01/01/2017- 30/06/2017	
	Giá trị (Tr.đ)	%/ DTT	Giá trị (Tr.đ)	%/ DTT	Giá trị (Tr.đ)	%/ DTT
Giá vốn hàng bán	68.818	92,88	23.565	95,13	26.819	97,72
Chi phí tài chính	347	0,47	221	0,89	283	1,03
Chi phí bán hàng	-	-	-	-	-	-
Chi phí quản lý DN	2.936	3,96	955	3,86	1.294	4,72
Chi phí khác	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng	72.101	97,31	24,741	99,88	28.396	103,47

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2015 – 01/08/2016; giai đoạn 02/8/2016-31/12/2016;
BCTC tự lập 6 tháng đầu năm 2017

5.3. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Logo Công ty:



6. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh các năm gần đây

6.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động SXKD của Công ty các năm gần đây

Bảng 4 – Một số chỉ tiêu kinh doanh của Công ty cổ phần Du Lịch trường Sơn COECCO

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ Tiêu	01/07/2015 - 01/08/2016 (*)	02/08/2016 - 31/12/2016	01/01/2017- 30/06/2017
Tổng giá trị tài sản	37.424	34.067	32.399
Vốn chủ sở hữu	13.716	12.853	11.996
Doanh thu thuần	74.090	24.771	27.443
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	2.417	36	(953)
Lợi nhuận khác	-	-	141
Lợi nhuận trước thuế	2.417	36	(811)
Lợi nhuận sau thuế	1.733	(146)	(857)
Giá trị sổ sách (đồng)	N/A(**)	9.887	9.228

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2015 – 01/08/2016; giai đoạn 02/8/2016-31/12/2016;
BCTC tự lập 6 tháng đầu năm 2017

(*): Số liệu cuối kỳ trên BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2015 – 01/08/2016 có sự chênh lệch so với số liệu đầu kỳ trên BCTC kiểm toán giai đoạn 02/08/2016 – 31/12/2016 do đây là thời điểm bàn giao từ công ty TNHH MTV sang công ty cổ phần nên số liệu đầu kỳ được điều chỉnh theo

Biên bản bàn giao vốn Nhà nước.

(**): Giai đoạn từ 01/08/2016 trở về trước là khoảng thời gian mà công ty hoạt động theo hình thức Công ty TNHH nên không xác định giá trị sổ sách.

Do ảnh hưởng của sự cố môi trường biển nên lượng khách Tour ngoài tỉnh và lượng khách ăn hải sản giảm mạnh. Ngoài ra, chi tiêu cho tiếp khách từ ngân sách của tỉnh cũng giảm mạnh nên ảnh hưởng đến lượng khách hàng của công ty. Chính vì vậy, doanh thu thuần của công ty liên tục suy giảm kể từ khi chuyển sang hình thức công ty cổ phần. Điều này cũng dẫn đến hệ quả là lợi nhuận sau thuế của công ty bị âm.

Ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán tại BCTC năm 2016

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Chúng tôi không thể chứng kiến kê tiền mặt, hàng tồn kho, công cụ dụng cụ tại thời điểm kết thúc niên độ. Chúng tôi cũng không thể thực hiện được thủ tục thay thế, vì vậy, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến nhận xét về tính chính xác, tính hiện hữu của khoản mục Tiền mặt, Hàng tồn kho, Công cụ dụng cụ nêu trên tại thời điểm 31/12/2016. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các khoản mục này hay không.

Tại ngày 31/12/2016, một phần số dư các khoản công nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận. Chúng tôi cũng không thực hiện được thủ tục thay thế, vì vậy, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh cho các phần số dư này hay không.

Tại ngày 31/12/2016, một phần số dư các khoản mục Chi phí trả trước dài hạn chưa được Công ty phân bổ trong kỳ. Với các bằng chứng thu thập được, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh cho phần số dư này hay không.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ vấn đề nêu tại đoạn Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ và ảnh hưởng của chúng (nếu có), Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình Lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 02/08/2016 đến ngày 31/12/2016 phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

6.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

6.2.1. Thuận lợi

Nghệ An - mảnh đất thân thương đã sản sinh ra nhiều danh nhân lịch sử, nhà văn hoá nổi tiếng như Mai Hắc Đế, thi sĩ Hồ Xuân Hương... Đặc biệt, Nghệ An là quê hương của chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam, một danh nhân văn hoá thế giới, anh hùng giải phóng dân tộc.

"Với những cảnh quan thiên nhiên non xanh nước biếc, những công trình văn hoá độc đáo và câu ca tiếng hò quyến rũ, Nghệ An đã và đang trở thành một điểm hẹn đầy hấp dẫn về du lịch sinh

thái, nghỉ dưỡng và thưởng thức những giá trị văn hoá của một vùng đất " địa linh nhân kiệt"... Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực cung cấp các sản phẩm du lịch và đã được Tổng cục Du lịch cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế số 0334/TCDL. Với bề dày kinh nghiệm hơn 10 năm trong hoạt động cung cấp dịch vụ du lịch và với cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị sang trọng, hiện đại như khách sạn Hòn Ngu tại Cửa Lò, khách sạn Xuân Lam, khu du lịch sinh thái Sơn Kim tại Hà Tĩnh, khách sạn Mê Kông, khách sạn Pac-xan, khách sạn Lát-Xa-Vông tại CHDCND Lào, Trung tâm Lữ hành Quốc tế tại thành phố Vinh... sẽ là những thuận lợi rất lớn cho Công ty trong việc đáp ứng nhu cầu của khách du lịch nội địa và quốc tế.

6.2.2. Khó khăn

Vào mùa mưa bão hàng năm, Nghệ An là một trong những khu vực thường chịu sự ảnh hưởng trực tiếp của các cơn bão nên cũng gây khó khăn cho hoạt động thăm quan, du lịch của du khách đến nơi đây. Do đó mà cũng góp phần ảnh hưởng không tốt đến hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, lưu trú của công ty.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty là một trong những đơn vị hoạt động lâu đời và có thương hiệu mạnh trong ngành du lịch khu vực nói chung và Nghệ An nói riêng. Ngoài ra, công ty đã và đang làm tốt nhiệm vụ quốc phòng khi các đơn vị trong công ty trải dài trên 4 tỉnh, thành phố: Viên Chăn, Bô ly Khăm Xay, Xiêng Khoảng, Khăm Muôn của nước bạn Lào một cách ổn định, vững chắc. Trung tâm lữ hành ngày càng phát triển, là một trong số những đơn vị hoạt động có uy tín trên thị trường Nghệ An, Hà Tĩnh, thường xuyên nối tour với các đơn vị phía Bắc và Hà Nội. Nhà hàng Sen Vàng là một trong những nhà hàng có uy tín, chất lượng ở Nghệ An, thường xuyên đón những khách hàng VIP.

Công ty có đội ngũ cán bộ, công nhân viên có trình độ tay nghề cao; chất lượng vệ sinh phòng khách sạn, chất lượng món ăn ngày càng được củng cố và nâng cao. Ngoài ra, các dịch vụ hỗ trợ như: massage, cà phê giải khát, tennis được duy trì và mở rộng.

Trong những năm qua Công ty luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của đơn vị, luôn duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức quần chúng. Công ty thường xuyên chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng để cán bộ công nhân viên luôn cố gắng phát huy tối đa năng lực của mình, góp phần hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Du lịch Việt Nam tăng trưởng ấn tượng

Trong 5 tháng đầu năm 2017 vừa qua, du lịch Việt Nam vẫn giữ mức tăng trưởng vững mạnh và liên tục. Lượng khách quốc tế và nội địa vẫn tiếp tục tăng bền vững. Ngay từ tháng 1 năm nay, Bộ

Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TW về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Đồng thời, trong năm nay Quốc hội sẽ xem xét và thông qua Luật Du lịch sửa đổi, điều này sẽ tạo hành lang pháp lý thuận lợi và cơ hội cho du lịch Việt Nam phát triển mạnh trong thời kỳ mới.

Thị trường khách sạn và resort Việt Nam tăng trưởng nhảy vọt

Lượng khách du lịch đến một quốc gia nào là một trong những yếu tố quan trọng quyết định tăng trưởng của thị trường khách sạn tại quốc gia đó. Đó chính là điều đang diễn ra tại Việt Nam. Các đơn vị quản lý khách sạn danh tiếng trên thế giới như Accor, IHG, Marriott, Hilton, và Starwood đang tiếp tục nhắm tới Việt Nam. Ngoài ra, một số các dự án có quy mô từ các chủ đầu tư lớn như Vingroup và Sun Group cũng góp phần xây dựng và phát triển các cụm du lịch ở các thành phố ven biển như Đà Nẵng, Nha Trang, và mới đây là Phú Quốc với gần 200 dự án được cấp phép trong năm 2015. Các chuỗi khách sạn và đơn vị quản lý khách sạn nổi tiếng như Wyndham, Holiday Inn và Pan Pacific cũng đang gia nhập thị trường Việt Nam.

Đặc biệt, trong tương lai, thị trường khách sạn Việt Nam sẽ chứng kiến sự sôi động của mảng khách sạn và resort 5 sao với mức tăng trưởng nhảy vọt do có thêm nhiều khách sạn 5 sao được trông đợi sẽ mở cửa ở thành phố Hồ Chí Minh cho đến năm 2017, trong khi Hà Nội dự kiến đón gần 1.000 phòng khách sạn 5 sao từ một số dự án như Landmark 72 vào cuối năm 2016, khách sạn Văn Miếu Mercure Hotel đang được xây dựng, Vietinbank Tower và Hilton Hanoi Westlake dự kiến mở cửa trong 2 năm tới. Tập đoàn Starwood cũng dự kiến mở thêm 6 khách sạn và khu nghỉ dưỡng mới trải dọc Việt Nam trong giai đoạn từ 2016 đến 2019.

Như vậy, tương lai ngành Du lịch Khách sạn Việt Nam cũng mở ra hết sức xán lạn. Do đó mà các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực này cũng rất có tiềm năng phát triển.

7.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên Thế giới

Để đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời gian tới, Công ty đã thực hiện các biện pháp sau:

- Xây dựng kế hoạch phương án hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể cho từng thời kỳ; Thường xuyên rà soát các chỉ tiêu, mục tiêu, các định mức kinh tế kỹ thuật để đảm bảo nâng cao công tác quản lý (doanh thu và chi phí), từ đó nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo các đơn vị thường xuyên chú trọng công tác thị trường tại chỗ, nâng cao chất lượng phục vụ, chất lượng dịch vụ; Chú trọng công tác đầu tư, sửa chữa trang thiết bị, công cụ dụng cụ để nâng cao chất lượng buồng phòng, chất lượng dịch vụ; Nâng cao chất lượng vệ sinh phòng nghỉ, nhà hàng, cảnh quan môi trường ...

- Xây dựng chiến lược về thị trường, lấy Trung tâm lõi hành làm trung tâm để làm thị trường và kết nối các đơn vị tạo thành chuỗi dịch vụ.

Định hướng phát triển của Công ty phù hợp với quy hoạch phát triển chung của Thành phố cũng như triển vọng phát triển ngành trong thời gian tới.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Tại thời điểm 15/04/2017, tổng số lao động trong Công ty là 118 người. Cơ cấu lao động cụ thể như sau:

Loại lao động	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
Phân loại theo trình độ		
Trên đại học	0	0
Đại học	36	30,51
Cao đẳng	28	23,73
Trung cấp	43	36,44
Lao động phổ thông	11	9,32
Tổng cộng	118	100

Nguồn: Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO

8.2. Chính sách lương thưởng, trợ cấp, đào tạo

▪ Chính sách lương, thưởng và các chế độ khác đối với người lao động

- + Xây dựng đơn giá tiền lương trên cơ sở định mức lao động hợp lý;
- + Đối với lao động trực tiếp: Khoán tiền lương theo lãi gộp đến từng đơn vị và người lao động;
- + Đối với lao động gián tiếp: Trả lương phù hợp với năng suất làm việc cụ thể của từng người; Khoán mức lương cụ thể cho từng phòng ban, cơ quan theo nhiệm vụ được giao;
- + Có chế độ khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, trong kinh doanh bán hàng mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty;
- + Thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động: Trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ...vv;

▪ Chính sách đào tạo

Hàng năm Công ty đều tổ chức các khóa đào tạo nội bộ cho nhân viên Công ty.

Mức lương bình quân của người lao động tại Công ty cổ phần du lịch Trường Sơn COECCO các năm gần đây như sau:

Đơn vị tính: đồng/người/tháng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017 (Dự kiến)
Tiền lương bình quân Công ty	4.437.209	6.921.389	6.550.000	6.698.566

Nguồn: Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO

9. Chính sách cổ tức

- Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các văn bản pháp lý liên quan. Kết thúc niên độ tài chính, HĐQT có trách nhiệm xây dựng Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở:

- Lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính vừa qua sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác; trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty.

- Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý.

- Việc chi trả cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu được căn cứ tình hình thực tế về nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

Từ khi trở thành công ty cổ phần đến nay, hoạt động kinh doanh của công ty gặp khó khăn và đang bị thua lỗ nên Công ty chưa tiến hành chi trả cổ tức cho cổ đông.

10. Tình hình tài chính

10.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm. Kỳ kế toán năm đầu tiên của CTCP Du lịch Trường Sơn COECCO từ 02/8/2016-31/12/2016. Báo cáo tài chính của Công ty được lập theo đơn vị tiền tệ là đồng Việt Nam, tuân thủ theo các quy định của Luật kế toán và các chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành ở Việt Nam.

❖ Trích khấu hao Tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

Loại tài sản cố định	Thời gian khấu hao (năm)
Máy móc và thiết bị	03– 10 năm
Phương tiện vận tải	10 năm
Tài sản khác	05– 30 năm

❖ Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và theo đúng cam kết các khoản nợ và khoản vay, không có nợ quá hạn.

❖ Các khoản phải nộp theo luật định



Công ty đã thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Nhà nước. Số dư các khoản phải nộp Nhà nước tại các thời điểm thể hiện như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	01/08/2016	31/12/2016	30/06/2017
Thuế GTGT	382	(695)	(940)
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	1.390	1.056	1.361
Thuế thu nhập cá nhân	-	-	-
Thuế tài nguyên	11	5	0,021
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	195	-
Tổng Cộng	1.792	561	421,021

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2015 – 01/08/2016; giai đoạn 02/8/2016-31/12/2016;
BCTC tự lập 6 tháng đầu năm 2017

❖ Trích lập các Quỹ theo luật định:

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành. Mức trích lập quỹ được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên hàng năm.

Số dư các quỹ đến các thời điểm thể hiện như sau:

Các quỹ của doanh nghiệp (Tr.đ)	01/08/2016	31/12/2016	30/06/2017
Quỹ đầu tư phát triển	-	-	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	216	577	68

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2015 – 01/08/2016; giai đoạn 02/8/2016-31/12/2016;
BCTC tự lập 6 tháng đầu năm 2017

❖ Tổng dư nợ vay

Số dư các khoản vay của Công ty các năm gần đây như sau:

Đơn vị: Đồng

Khoản mục	01/08/2016	31/12/2016	30/06/2017
I. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	4.000.000.000	4.000.000.000	5.000.000.000
- Tổng công ty Hợp tác Kinh tế (1)	4.000.000.000	4.000.000.000	5.000.000.000
II. Vay dài hạn	3.500.000.000	3.500.000.000	3.500.000.000
- Tổng công ty Hợp tác Kinh tế (2)	3.500.000.000	3.500.000.000	3.500.000.000
Tổng cộng	7.500.000.000	7.500.000.000	8.500.000.000

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2015 – 01/08/2016; giai đoạn 02/8/2016-31/12/2016;
BCTC tự lập 6 tháng đầu năm 2017

(1): Hợp đồng tín dụng số 022016/HĐTD ngày 30/05/2016 bao gồm các điều khoản chi tiết sau:



- + Mục đích vay: Vay vốn đảm bảo sản xuất kinh doanh;
- + Thời hạn 12 tháng
- + Lãi suất cho vay: 5,5%/năm và được điều chỉnh theo quy định của ngân hàng VIB;
- + Phương thức bảo đảm : tín chấp
- + Số dư nợ gốc tại thời điểm 01/08/2016 là 4.000.000.000 đồng.

(2): Bao gồm 02 hợp đồng tín dụng:

- Hợp đồng tín dụng số 012016/HĐTD ngày 18/05/2016 bao gồm các điều khoản chi tiết sau:

- + Mục đích vay: Thực hiện đầu tư dự án thuê khách sạn Vũ Hương
- + Thời hạn vay 24 tháng;
- + Lãi suất cho vay: 8%/năm và được điều chỉnh theo quy định của ngân hàng VIB
- + Phương thức bảo đảm: Tín chấp;
- + Số dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2016 là 1.500.000.000 đồng

- Hợp đồng tín dụng số 022015/HĐTD ngày 01/11/2015 bao gồm các điều khoản chi tiết sau:

- + Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh
- + Thời hạn vay: 24 tháng;
- + Lãi suất cho vay: 9%/năm và được điều chỉnh theo quy định của ngân hàng VIB;
- + Số dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2016 là 2.000.000.000 đồng

❖ **Tình hình công nợ hiện nay**

- Các khoản phải thu

Đơn vị: Triệu đồng

Khoản mục	01/08/2016	31/12/2016	30/06/2017
I. Các khoản phải thu ngắn hạn	9.351	4.796	7.519
- Phải thu khách hàng	7.267	3.286	5.675
- Trả trước cho người bán	730	149	149
- Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	-	-
- Phải thu ngắn hạn khác	1.354	1.361	1.695
- Dự phòng phải thu khó đòi	-	-	-
II. Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
- Phải thu về cho vay dài hạn	-	-	-
Tổng cộng	9.351	4.796	7.519

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2015 – 01/08/2016; giai đoạn 02/8/2016-31/12/2016;

BCTC tự lập 6 tháng đầu năm 2017

- Các khoản phải trả

Đơn vị: Triệu đồng

Khoản mục	01/08/2016	31/12/2016	30/06/2017
I. Nợ ngắn hạn	20.208	17.714	16.903
- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	4.000	4.000	5.000
- Phải trả cho người bán	5.699	8.382	4.739
- Người mua trả tiền trước	-	-	96
- Thuế và các khoản phải nộp NN	1.782	1.257	421
- Phải trả người lao động	1.444	779	976
- Phải trả nội bộ ngắn hạn	3.187		
- Chi phí phải trả	-	-	-
- Phải trả, phải nộp khác	3.880	2.719	5.603
- Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	-
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	216	577	68
II. Nợ dài hạn	3.500	3.500	3.500
- Phải trả dài hạn khác	-	-	-
- Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	3.500	3.500	3.500
- Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	-	-
Tổng cộng	23.708	21.214	20.403

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2015 – 01/08/2016; giai đoạn 02/8/2016-31/12/2016;
BCTC tự lập 6 tháng đầu năm 2017

10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 7 – Các chỉ tiêu tài chính giai đoạn 02/08/2016 – 31/12/2016

Các chỉ tiêu	ĐVT	02/08/2016 - 31/12/2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,87
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,80
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	62,27
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,65
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	19,85
Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ	Vòng	0,69
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-0,59
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	-1,13
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	-0,41
Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	0,15

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 02/8/2016-31/12/2016

11. Tình hình tài sản của Công ty

Bảng 8 – Giá trị tài sản cố định tại ngày 31/12/2016 và ngày 30/06/2017

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016			30/06/2017		
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/Nguyên giá	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	1.045	394	37,70%	1.045	338	32,34%
Nhà cửa, vật kiến trúc	-	-	-	-	-	-
Máy móc và thiết bị	52	9	17,31%	52	5	9,62%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	944	378	40,04%	944	330	34,96%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	-	-	-	49	3	6,12%
Tài sản CĐ khác	49	7	14,29%	-	-	-
Tài sản cố định vô hình	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng	1.045	394	37,70%	1.045	338	32,34

Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 02/8/2016-31/12/2016; BCTC tự lập 6 tháng đầu năm 2017

Tình hình đất đai của Công ty: Sau khi cổ phần hóa xong, các khu đất của Công ty đều trả về Tổng Công ty Hợp tác Kinh tế, Công ty chỉ thuê lại của Tổng công ty để hoạt động.

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo.

12.1. Kế hoạch tài chính trong từ 2017 – 2019

Bảng 9 – Kế hoạch tài chính năm 2017 – 2019

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017		Năm 2018 (**)		Năm 2019 (**)	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với 2016 (*)	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2017	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2018
Vốn điều lệ	Tr.đ	13.000		13.000	0	13.000	0
Tổng Doanh thu	Tr.đ	75.713		72.091	(4,78)%	72.257	0,23%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	2.358		2.441	3,52%	2.522	3,32%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Tổng Doanh thu	%	3,11		3,39		3,49	
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	18,14		18,78		19,4	
Cổ tức	%	13,97		chưa có		chưa có	

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017; và Kế hoạch SXKD năm 2018, 2019 của CTCP

Du lịch Trường Sơn COECCO

(*) Không tính do BCTC cho năm 2016 được chia làm 02 giai đoạn: Từ 1/1/2016 – 1/8/2016 (giai đoạn Công ty TNHH), Từ 2/8/2016 – 31/12/2016 (giai đoạn công ty cổ phần).

(**) Kế hoạch năm 2018, 2019 do Công ty tự xây dựng, chưa trình ĐHĐCĐ thông qua.

12.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận, cổ tức

- Nền kinh tế nước ta đang ngày càng phát triển, đời sống người dân ngày càng được nâng cao, do đó nhu cầu về du lịch ngày càng lớn. Trong định hướng phát triển, cả 2 tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh đều được ưu tiên, tập trung mọi nguồn lực cho phát triển du lịch. Chính phủ Lào cũng có những sự quan tâm đặc biệt về phát triển du lịch.
- Năng lực lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ trong Công ty ngày càng trưởng thành về chất; CBCNV Công ty có truyền thống đoàn kết, khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ;
- Công ty có khả năng tiếp cận thị trường nhanh nhạy, quyết tâm đổi mới vươn lên;
- Công ty có nguồn tài chính lành mạnh, nợ vay ngân hàng ít;
- Đội ngũ CBCNV đã tích lũy được ít nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý, chất lượng dịch vụ, chất lượng phục vụ;
- Tổ chức đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho CBCNV;
- Để đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời gian tới, Công ty đã xây dựng kế hoạch phương án hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể cho từng thời kỳ; Thường xuyên rà soát các chỉ tiêu, mục tiêu, các định mức kinh tế kỹ thuật để đảm bảo nâng cao công tác quản lý (doanh thu và chi phí), từ đó nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Chỉ đạo các đơn vị thường xuyên chú trọng công tác thị trường tại chỗ, nâng cao chất lượng phục vụ, chất lượng dịch vụ; Chú trọng công tác đầu tư, sửa chữa trang thiết bị, công cụ dụng cụ để nâng cao chất lượng buồng phòng, chất lượng dịch vụ; Nâng cao chất lượng vệ sinh phòng nghỉ, nhà hàng, cảnh quan môi trường ...
- Xây dựng chiến lược về thị trường, lấy Trung tâm lõi hành làm trung tâm để làm thị trường và kết nối các đơn vị tạo thành chuỗi dịch vụ.
- Ứng dụng tiến bộ KHKT- Công nghệ mới vào công tác quản lý để tăng hiệu quả; Phát triển thương hiệu Công ty bằng nhiều hình thức, trong đó có Website, Logo...vv. Đặc biệt ưu tiên tăng cường quản lý công tác đầu tư, công tác tài chính thường xuyên liên tục.

Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2017:

Theo BCTC tự lập 6 tháng đầu năm 2017, tổng doanh thu 6 tháng đầu năm 2017 của Công ty mới chỉ đạt 27.586 triệu đồng (đạt 36,43% kế hoạch năm), trong khi đó lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2017 là – 857 triệu đồng. Như vậy, công ty sẽ khó để hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2017. Việc kinh doanh của công ty đang gặp khó khăn là do:

Do ảnh hưởng của sự cố môi trường biển nên lượng khách Tour ngoài tỉnh và lượng khách ăn hải sản giảm mạnh. Ngoài ra, chi tiêu cho tiếp khách từ ngân sách của tỉnh cũng giảm mạnh nên ảnh hưởng đến lượng khách hàng của công ty. Chính vì vậy, doanh thu thuần của công ty liên tục suy giảm kể từ khi chuyển sang hình thức công ty cổ phần. Điều này cũng dẫn đến hệ quả là lợi nhuận sau thuế của công ty bị âm.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch

Không có

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

* **Quan điểm phát triển:** Phát huy mọi nguồn lực để nhanh chóng củng cố và ổn định, đổi mới và phát triển bền vững. Phát triển các mảng dịch vụ mà công ty đang hoạt động. Đổi mới các biện pháp quản lý, nâng cao hiệu quả trong mọi hoạt động.

* **Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty:**

- **Giải pháp về quản lý, thị trường:**

- Thường xuyên nắm bắt tình hình chung về kinh tế thế giới, trong nước và thị trường du lịch để có định hướng cho các đơn vị trong công tác kế hoạch – thị trường hàng năm.
- Tiếp tục giao khoán, giao chỉ tiêu đến các đơn vị để đảm bảo tính tự chủ cho các đơn vị đồng thời đảm bảo tốt kết quả SXKD.
- Thường xuyên rà soát các chỉ tiêu, mục tiêu, các định mức kinh tế kỹ thuật để đảm bảo nâng cao công tác quản lý (doanh thu và chi phí), từ đó nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Chỉ đạo các đơn vị thường xuyên chú trọng công tác thị trường tại chỗ, nâng cao chất lượng phục vụ, chất lượng dịch vụ. Chú trọng công tác đầu tư, sửa chữa trang thiết bị, công cụ dụng cụ để nâng cao chất lượng buồng phòng, chất lượng dịch vụ. Nâng cao chất lượng vệ sinh phòng nghỉ, nhà hàng, cảnh quan môi trường ...
- Xây dựng chiến lược về thị trường, lấy Trung tâm lõi hành làm trung tâm để làm thị trường và kết nối các đơn vị tạo thành chuỗi dịch vụ.
- Chú trọng kênh thông tin truyền thông đại chúng cũng như kênh thông tin qua mạng Internet. Thường xuyên cập nhật thông tin và khai thác có hiệu quả trang Web của Công ty.

- **Giải pháp về nâng cao năng lực về chất lượng**

- Tập trung khắc phục sửa chữa những thiết bị hiện có, rà soát lại các thiết bị không sử dụng tiến hành thanh lý để thu hồi vốn; đầu tư công nghệ tiên tiến, tiết kiệm nhiên liệu, bảo vệ môi trường;
- Rà soát nguồn lực hiện có, xây dựng phương án quản lý, sử dụng, khai thác hiệu quả, phát huy được tối đa tất cả các nguồn lực hiện có;
- Tích cực triển khai nghiên cứu ứng dụng, đầu tư cho đổi mới quản trị, công nghệ, đổi mới sản phẩm dịch vụ, từng bước nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm; thay thế dần các thiết bị tiêu

tồn nhiều năng lượng để không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ; tiếp cận nhanh với công nghệ và kỹ thuật hiện đại, tạo sản phẩm tiên tiến, tăng cường hiệu quả kinh doanh, phát triển bền vững; Trước mắt, thay thế dần hệ thống điều hòa, tivi cũ ở các đơn vị.

- Thuê lại nguyên trạng Khách sạn Hòn Ngự, Khách sạn Xuân Lam; gia hạn Khách sạn Xiêng Khoảng để hoạt động như bình thường đồng thời thuê thêm Khách sạn Vũ Hương ở Cửa Lò để kinh doanh. Có kế hoạch nâng cấp khách sạn Hòn Ngự lên tiêu chuẩn 3 sao để đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của thị trường;
- Nhận ủy quyền của Tổng Công ty thực hiện SXKD hợp đồng thuê các khách sạn: Mê Kông, Paksan, Chaluenxay.

- **Giải pháp về tổ chức, điều hành**

- Xây dựng mô hình tổ chức kinh doanh của Công ty đảm bảo gọn nhẹ, hiệu quả; cơ quan công ty đảm bảo tinh giản, hiệu quả tối đa;
- Phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ năng lực, chuyên môn hoá cao nhằm phát huy tối đa tính chủ động sáng tạo của các bộ phận, cá nhân;
- Căn cứ quy mô, điều kiện thực tế của các đơn vị, để chỉ đạo nhằm hoạt động SXKD có hiệu quả;
- Thực hiện công tác khoán và giao chỉ tiêu đối với các đơn vị hiệu quả thấp, gắn trách nhiệm của cán bộ phụ trách, giữa tiền thu nhập của người lao động và hiệu quả của đơn vị;
- Phát huy tính chủ động sáng tạo của các đơn vị trực thuộc trong điều hành sản xuất;
- Hàng năm, Công ty có kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn, tay nghề cho CBCNV-NLĐ, quy hoạch cán bộ QL, đội ngũ kế cận và tuyển dụng thêm cán bộ, nhân viên chuyên ngành có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cao;

- **Giải pháp về lao động tiền lương**

- Về chính sách lao động:
 - + Gửi đi học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, học tập lẫn nhau giữa các đơn vị, để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
 - + Đưa ra các chính sách thu hút những cán bộ kỹ thuật, quản lý có trình độ chuyên môn cao; kỹ thuật bếp, nhân viên thông thạo công việc...vv;
- Về chính sách tiền lương
 - + Xây dựng đơn giá tiền lương trên cơ sở định mức lao động hợp lý;
 - + Đối với lao động trực tiếp: Khoán tiền lương theo lãi gộp đến từng đơn vị và người lao động;
 - + Đối với lao động gián tiếp: Trả lương phù hợp với năng suất làm việc cụ thể của từng người; Khoán mức lương cụ thể cho từng phòng ban, cơ quan theo nhiệm vụ được giao;
 - + Có chế độ khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, trong kinh doanh bán hàng mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty;

+ Thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động: Trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ...vv.

• **Giải pháp về tìm kiếm việc làm:**

Công tác tìm kiếm việc làm được xem là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động kinh doanh và đề ra các giải pháp cụ thể như:

+ Tập trung tìm kiếm, mở rộng thêm các khách sạn, nhà hàng, khu dịch vụ ... ở các địa bàn khác (TP Hồ Chí Minh, Hà Nội, Vinh, Lào...);

+ Nâng cao năng lực thị trường cả về chất lượng và số lượng, tích cực tìm kiếm thị trường mới, giữ vững thị trường cũ;

+ Luôn tìm hiểu, nắm bắt các cơ hội đầu tư ;

+ Tăng cường hợp tác bằng các hình thức liên danh liên kết với các công ty bạn, xây dựng mối quan hệ tốt với các đối tác trong và ngoài nước.

• **Giải pháp về công tác chính trị, tư tưởng, đoàn thể**

- Xây dựng quy chế quản lý của Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và sử dụng hiệu quả vai trò của Đảng ủy;

- Đảng ủy Công ty quản lý, chỉ đạo Đảng viên, đại diện phần vốn hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ, hỗ trợ Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành đưa ra các đường lối, chủ trương, các biện pháp, giải pháp cụ thể để thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động bằng cách thường xuyên tổ chức các hoạt động phong trào: Thể dục thể thao, văn hoá, văn nghệ ...

• **Giải pháp tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí**

- Tiết kiệm phòng chống tham nhũng, lãng phí là một trong những giải pháp quan trọng để thực hiện thành công các chỉ tiêu kinh tế xã hội Công ty đã đề ra

- Tuyên truyền, giáo dục, học tập luật phòng chống tham nhũng, lãng phí cho cán bộ, đảng viên và người lao động trong toàn Công ty;

- Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quá trình sản xuất, tiêu dùng;

- Có chế độ khen thưởng xứng đáng cho những tập thể cá nhân có thành tích trong tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị

a. Danh sách HĐQT

Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
Võ Văn Hiệp	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Thành viên không điều hành
Nguyễn Việt Hùng	Ủy viên Hội đồng quản trị	Thành viên không điều hành
Nguyễn Mạnh Hải	Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty	Thành viên điều hành

b. Sơ yếu lý lịch của thành viên HĐQT

- Ông Võ Văn Hiệp - Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1974
- Số giấy CMND: 182210000 Ngày cấp: 12/03/2014 Nơi cấp: CA. Nghệ An
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thanh Liên – Thanh Chương – Nghệ An
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường Hưng Bình, thành phố Vinh, Nghệ An
- Chỗ ở hiện tại: Phường Hưng Bình, thành phố Vinh, Nghệ An
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1996 – 2000: Trưởng ban kế hoạch – Công ty XD COECCO Lào
 - + Từ 2001 – 2003: Trưởng phòng kế hoạch – Công ty XD COECCO Lào
 - + Từ 2004 – 2005: Trưởng phòng Thị trường - Công ty hợp tác kinh tế
 - + Từ 2006 – 2009: Phó giám đốc công ty Phát triển Miền Núi
 - + Từ 2010 – 02/2016: Giám đốc công ty cổ phần Nước khoáng và Du lịch Sơn Kim
 - + Từ tháng 03/2016 đến nay: Trưởng phòng tổ chức lao động Tổng công ty Hợp tác Kinh tế
 - + Từ 08/2016 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Du lịch Trường sơn COECCO
 - + Từ 05/2017 đến nay: Chủ tịch HĐQT công ty Cổ phần Khoáng sản Á Châu.
- Các chức vụ công tác hiện nay tại Tổ chức ĐKGD: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng phòng TCLĐ Tổng công ty Hợp tác Kinh tế; Chủ tịch HĐQT công ty Cổ phần Khoáng sản Á Châu.
- Số cổ phần nắm giữ: 373.000 cổ phần, tương ứng 28,69% vốn điều lệ Công ty

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 10.000 cổ phần, chiếm 0,77% vốn điều lệ
- + Sở hữu đại diện cho Tổng Công ty hợp tác Kinh tế: 363.000 cổ phần, chiếm 27,92% vốn điều lệ
- Sở hữu của Người có liên quan:



Tên NCLQ	Mối quan hệ	SLCP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
Tổng công ty Hợp tác Kinh tế	Ông Võ Văn Hiệp là đại diện sở hữu vốn của TCT Hợp tác Kinh tế tại CTCP Du lịch Trường Sơn COECCO	663.000	51%

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Những khoản nợ với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

• **Ông Nguyễn Việt Hùng - Ủy viên HĐQT**

- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 05/09/1969
- Số giấy CMND: 181771014 Ngày cấp: 06/06/2009 Nơi cấp: CA. Nghệ An
- Nơi sinh: Hà Tĩnh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Lộc Yên – Hương Khê – Hà Tĩnh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường Hưng Bình, thành phố Vinh, Nghệ An
- Chỗ ở hiện tại: Phường Hưng Bình, thành phố Vinh, Nghệ An
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1989 – 2000: Cơ quan đại diện Laksao – Công ty Hợp tác kinh tế
 - + Từ 03/2000 – 07/2002: Trưởng ban điều hành – Khách sạn Hòn Ngu
 - + Từ 08-2002 – 2005: Phó giám đốc Khách sạn Hòn Ngu – Công ty Hợp tác Kinh tế
 - + Từ 07/2005 – 2006: Giám đốc Khách sạn Hòn Ngu – Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn
 - + Từ 05/2006 – 2011: Phó giám đốc Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn
 - + Từ 2012 – 09/2017: Giám đốc Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO
 - + Từ 08/2016 đến nay: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO
- Các chức vụ công tác hiện nay tại Tổ chức đăng ký giao dịch: Ủy viên Hội đồng quản trị
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 327.600 cổ phần, tương ứng 25,2% vốn điều lệ

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 27.600 cổ phần, chiếm 2,12% vốn điều lệ
- + Sở hữu đại diện cho Tổng công ty hợp tác Kinh tế: 300.000 cổ phần, chiếm 23,08% vốn điều lệ



- Sở hữu của Người có liên quan:

Tên NCLQ	Mối quan hệ	SLCP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
Tổng công ty Hợp tác Kinh tế	Ông Nguyễn Việt Hùng là đại diện sở hữu vốn của TCT Hợp tác Kinh tế tại CTCP Du lịch Trường Sơn COECCO	663.000	51%

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Những khoản nợ với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

• **Ông Nguyễn Mạnh Hải - Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Khách sạn Mê Kông, Giám đốc CTCP Du Lịch Trường Sơn COECCO**

- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 17/09/1978
- Số giấy CMND: 182246760 Ngày cấp: 11/07/2014 Nơi cấp: CA. Nghệ An
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: TP. Vinh – Nghệ An
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường Lê Lợi, thành phố Vinh, Nghệ An
- Chỗ ở hiện tại: Phường Lê Lợi, thành phố Vinh, Nghệ An
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - + Từ 11/2004 – 12/2007: Nhân viên điều hành Khách sạn Mekong – Công ty Du lịch Trường Sơn
 - + Từ 01/2008 – 11/2008: Phó giám đốc Khách sạn Mekong – Công ty Du lịch Trường Sơn
 - + Từ 12/2008 – đến nay: Giám đốc Khách sạn Mekong – Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO
 - + Từ 06/2017 – 09/2017: Phó giám đốc Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO
 - + Từ tháng 10/2017 đến nay: Giám đốc Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO
 - + Từ 08/2016 đến nay: Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO
- Các chức vụ công tác hiện nay tại Tổ chức đăng ký giao dịch: Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty, Giám đốc Khách sạn Mekong – Công ty Du lịch Trường Sơn
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 16.610 cổ phần, tương ứng 1,28% vốn điều lệ Công ty

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 16.610 cổ phần, chiếm 1,28% vốn điều lệ
- + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

-Sở hữu của Người có liên quan: 0 cổ phần

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Những khoản nợ với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

2. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

a. Danh sách Ban Giám đốc:

Họ và tên	Chức danh
Ông Nguyễn Mạnh Hải	Giám đốc

b. Sơ yếu lý lịch Ban Giám đốc

- Ông Nguyễn Mạnh Hải – Giám đốc

Đã trình bày ở mục HĐQT.

3. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Ban kiểm soát

a. Danh sách thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức danh
Bà Nguyễn Thị Quý	Trưởng Ban kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Hiền	Thành viên Ban kiểm soát
Bà Thiều Thị Yên	Thành viên Ban kiểm soát.

b. Sơ yếu lý lịch thành viên Ban kiểm soát

- Bà Nguyễn Thị Quý - Trưởng Ban kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 20/11/1973
- Số giấy CMND: 181854100 Ngày cấp: 24/12/2005 Nơi cấp: CA. Nghệ An
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nghi Vạn – Nghi Lộc – Nghệ An
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường Hưng Bình, Thành phố Vinh, Nghệ An
- Chỗ ở hiện tại: Phường Hưng Bình, Thành phố Vinh, Nghệ An
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính - Kế toán
- Quá trình công tác:
 - + Từ 11/1995 – 06/2005: Kế toán Khách sạn Hòn Ngu – Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn
 - + Từ 07/2005 đến 02/2014: Kế toán Trưởng công ty du lịch Trường Sơn



- + Từ 03/2014 – 08/2016: Phó giám đốc Nhà hàng Sen Vàng - Công ty Du lịch Trường Sơn
- + Từ 08/2016 đến nay: Trưởng ban kiểm soát - Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO
- Các chức vụ công tác hiện nay tại Tổ chức ĐKGD: Trưởng ban Kiểm soát Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO.

- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 3.970 cổ phần, tương ứng 0,31% vốn điều lệ Công ty

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 3.970 cổ phần, chiếm 0,31% vốn điều lệ
- + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

- Số cổ phần của người có liên quan nắm giữ: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Những khoản nợ với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

• **Bà Nguyễn Thị Hiền - Thành viên Ban kiểm soát**

- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 24/08/1993
- Số giấy CMND: 187308346 Ngày cấp: 13/07/2011 Nơi cấp: CA. Nghệ An
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Diễn Bình –Diễn Châu – Nghệ An
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Diễn Bình, Diễn Châu, Nghệ An
- Chỗ ở hiện tại: Diễn Bình, Diễn Châu, Nghệ An
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính - Ngân Hàng
- Quá trình công tác:
 - + Từ 2015 – 06/2016: Nhân viên Kế toán – Công ty cổ phần Xây dựng và Thương mại HTM
 - + Từ 07/2016 – 08/2016: Nhân viên – Tổng công ty Hợp tác Kinh tế
 - + Từ 09/2016 đến nay: Nhân viên Lao động tiền lương – Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO
 - + Từ 08/2016 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát CTCP Du lịch Trường Sơn COECCO
 - Các chức vụ công tác hiện nay tại Tổ chức ĐKGD: Thành viên ban Kiểm soát Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO
 - Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
 - Số cổ phần nắm giữ: 10.000 cổ phần, tương ứng 0,77% vốn điều lệ Công ty

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 10.000 cổ phần chiếm 0,77% vốn điều lệ



+ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

- Số cổ phần của người có liên quan nắm giữ: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Những khoản nợ với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

• **Bà Thiều Thị Yến - Thành viên Ban kiểm soát**

- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 09/03/1965
- Số giấy CMND: 181471260 Ngày cấp: 20/01/2008 Nơi cấp: CA. Nghệ An
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Xuân Hải, Huyện Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Diễn Bình, Diễn Châu, Nghệ An
- Chỗ ở hiện tại: Phường Hà Huy Tập – TP. Vinh – Nghệ An
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Kế toán
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1989 – 2001: Nhân viên kế toán Công ty KD tổng hợp ĐTur SX & XNK Hà Tĩnh
 - + Từ 2002 – 2005: Nhân viên kế toán - Công ty công nghiệp chế biến thực phẩm Quốc tế
 - + Từ 2006 đến nay: Nhân viên kế toán - Tổng công ty Hợp tác Kinh tế
 - + Từ 08/2016 đến nay: Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Du lịch Trường Sơn COECCO
- Các chức vụ công tác hiện nay tại Tổ chức ĐKGD: Thành viên ban Kiểm soát Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Nhân viên kế toán - Tổng công ty Hợp tác Kinh tế
- Số cổ phần nắm giữ: 5.000 cổ phần, tương ứng 0,38% vốn điều lệ Công ty

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần, chiếm 0,38% vốn điều lệ
- + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

- Số cổ phần của người có liên quan nắm giữ:

Tên NCLQ	Mối quan hệ	SLCP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
Tổng công ty Hợp tác Kinh tế	Bà Thiều Thị Yến là nhân viên của TCT Hợp tác Kinh tế	663.000	51%

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

- Những khoản nợ với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan với Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

4. Kế toán trưởng

Ông Hồ Sỹ Thắng – Kế toán trưởng

- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 10/04/1980
- Số giấy CMND: 184288677 Ngày cấp: 22/12/2014 Nơi cấp: CA. Hà Tĩnh
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thọ Thành – Yên Thành – Nghệ An
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Diễn Bình, Diễn Châu, Nghệ An
- Chỗ ở hiện tại: Khôi Phúc Lộc – Phường Vinh Tân – TP. Vinh – Nghệ An
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Kế toán
- Quá trình công tác:
 - + Từ 2003 – 2004: Làm việc tại Công ty cung ứng xuất khẩu lao động và chuyên gia Nghệ An
 - + Từ 2005 – 2008: Kế toán tổng hợp Trường trung cấp du lịch Miền Trung
 - + Từ 2009 – 2014: Kế toán Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn
 - + Từ 2015 đến nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần du lịch Trường Sơn COECCO
- Các chức vụ công tác hiện nay tại Tổ chức ĐKGD: Kế toán trưởng
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 21.710 cổ phần, tương ứng 1,67% vốn điều lệ Công ty

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 21.710 cổ phần, chiếm 1,67% vốn điều lệ
- + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Số cổ phần của người có liên quan nắm giữ: 5.000 cổ phần
- + Hồ Sỹ Chinh (Anh trai): 5.000 cổ phần, chiếm 0,38% vốn điều lệ.
 - Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
 - Những khoản nợ với Công ty: Không có
 - Lợi ích liên quan với Công ty: Không có
 - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

5. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

- Xây dựng và hoàn thiện bộ quy chế quản trị doanh nghiệp;
- Hoàn thiện cơ chế phối hợp sản xuất, kinh doanh dựa trên nền tảng chia sẻ lợi ích trước mắt và lâu dài nhằm phát triển tăng cường năng lực cạnh tranh;
- Đổi mới mô hình tổ chức, đổi mới công tác quản lý doanh nghiệp, điều hành sản xuất kinh doanh theo hướng đơn giản về thủ tục, thống nhất trong hệ thống, hiệu lực trong quản lý, hiệu quả trong kinh doanh, thân thiện trong quan hệ giữa quản lý và sản xuất kinh doanh, tôn trọng luật pháp và quan tâm lợi ích của cộng đồng, khách hàng và đối tác chiến lược (nếu có).

- Kiểm toán, rà soát chức năng nhiệm vụ cụ thể của từng phòng ban; kiểm toán, rà soát chức danh cho từng vị trí công tác; Rà soát phân loại cán bộ nhân viên để bố trí công việc phù hợp.
- Tổ chức kiểm tra, rà soát các quy chế quản lý của các phòng ban để sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới các quy chế phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị trên cơ sở các quy định của Công ty trong các quy chế đã được ban hành.
- Kiểm toán các chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành từ Công ty đến các phòng ban; Sử dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh.
- Tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao nhận thức cho các cán bộ quản lý về các thủ tục hành chính, tổ chức kiểm toán hệ thống quản lý hồ sơ, cập nhật và chuyển tải thông tin trong bộ máy điều hành để đảm bảo xử lý chính xác, kịp thời các tình huống trong sản xuất kinh doanh và chấp hành đúng các chỉ thị, mệnh lệnh của lãnh đạo các cấp.
- Tăng cường công tác bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.
- Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật – công nghệ trong sản xuất kinh doanh và trong quản lý, dẫn đến các chi phí hợp lý, hoàn vốn nhanh, có lợi nhuận cao.
- Khai thác các nguồn lực, tiềm năng, thế mạnh của Công ty, các hệ thống quản lý chất lượng, các chương trình công nghệ thông tin mang tính ứng dụng cao, lực lượng lao động chuyên nghiệp và có chuyên môn nghiệp vụ cao, hệ thống đào tạo huấn luyện tiên tiến, ... để tạo ra nguồn thu bổ sung nguồn vốn cho phát triển sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng và quản lý chặt chẽ chi phí; thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sản xuất và quản lý doanh nghiệp.
- Thực hiện công tác kiểm tra giám sát, kiểm toán nội bộ toàn diện và thường xuyên để nắm bắt tình hình tài chính của Công ty phục vụ công tác quản trị doanh nghiệp.
- Tăng cường công tác quản lý vốn Nhà nước ở Công ty; cân nhắc đầu tư hiệu quả, có khả năng sinh lời cao.
- Luân chuyển, cân đối các nguồn vốn để phục vụ sản xuất kinh doanh, đáp ứng được kế hoạch tài chính và đầu tư; Tập trung thanh quyết toán các dự án đầu tư đầy đủ, kịp thời, thu hồi công nợ, hạn chế tồn đọng nợ.
- Công ty sẽ tuân thủ nghiêm túc các quy định về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP.
- Hiện tại HĐQT của Công ty có ít hơn 5 người nhưng chưa có thành viên HĐQT độc lập theo quy định tại khoản 5 Điều 13 Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Do đó, Công ty cam kết báo cáo ĐHCĐ bầu bổ sung, thay thế cho phù hợp với quy định của pháp luật.



**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

CHỦ TỊCH HĐQT

(Đã ký)

Võ Văn Hiệp

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

(Đã ký)

KẾ TOÁN TRƯỞNG

(Đã ký)

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quý

Hồ Sỹ Thắng

Nguyễn Mạnh Hải

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
(Đã ký)**

Nguyễn Viết Thắng